**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: CÔNG NGHỆ, LỚP: 6, THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | | | | **Tổng**  **Số câu hỏi trắc nghiệm và tổng số ý tự luận** | | | **% tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | | | **Thông hiểu** | | | | **Vận dụng** | | | **Vận dụng cao** | | | |
| **Sô CH** | **Thời gian (Phút)** | | | **Số CH** | | **Thời gian (Phút)** | | **Số CH** | **Thời gian (Phút)** | | **Số CH** | | **Thời gian (Phút)** | | **TN** | **TL** | **Thời gian (phút)** |
| **1** | **Nhà ở** | Khái quát về nhà ở | **3**  ( TN) | 2,25 | | | **1**  ( TN) | | 1,5 | | **1**  ( TL) | 6 | |  | |  | | 4 | 1 | **9,75** | **20** |
| Xây dựng nhà ở | **5**  ( TN) | 3,75 | | | **2**  ( TN) | | 3 | | **1**  ( TN) | 1,5 | |  | |  | | 8 | 0 | **8,25** | **20** |
| Ngôi nhà thông minh |  |  | | | **2**  ( 1 TL)  ( 1 TN) | | 7 | | **1**  ( TN) | 1,5 | | **1**  ( TL) | | 5 | | 2 | 2 | **13,5** | **30** |
| **2** | **Bảo quản và chế biến thực phẩm** | Thực phẩm và dinh dưỡng | **1**  TL | 5,5 | | | **1**  TL | | 5 | | **2**  ( TN) | 3 | |  | |  | | 2 | 2 | **13,5** | **3,0** |
| **Tổng** | | | 9 | 11,5 | | | 6 | | 16,5 | | 5 | 12 | | 1 | | 5 | | 16 | 5 | **45** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | 35 | 25,5 | | | 35 | | 36,7 | | 20 | 26,7 | | 10 | | 11,1 | |  |  |  | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | | 35 | | 25,5 | 35 | | 36,7 | | 20 | | | 26,7 | | 10 | | 11,1 | 40 | 60 |  | **100** |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: CÔNG NGHỆ, LỚP: 6, THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng**  **cao** |
| **1** | **I. Nhà ở** | ***1.1. Nhà ở đối với con người*** | **Nhận biết:**  -Nêu được vai trò của nhà ở**.( C14 TN )**  - Nêu được đặc điểm chung của nhà ở Việt Nam **( Câu 13 TN )**  - Kể được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam***.( Câu 16 TN )***  **Thông hiểu:**   * Phân biệt được một số kiểu kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam ***( Câu 15 TN )***   **Vận dụng:**   * Xác định được kiểu kiến trúc ngôi nhà em đang ở   ***( Câu 1 TL)).***   * Phát hiện ra sự phù hợp của kiểu kiến trúc nhà ở với đặc điểm địa hình , tập quán sinh hoạt người dân   ***( Câu 4 TN ).*** | **3** | **1** | **2** |  |
| **1.2. Xây dựng nhà ở** | **Nhận biết:**  Kể tên được một số vật liệu xây dựng nhà ở***.( Câu 6, câu 7, câu 10 , câu 11)***   * Kể tên được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà***.( Câu 8 TN)*** | **4** |  |  |  |
| **Thông hiểu:**   * Sắp xếp đúng trình tự các bước chính để xây dựng một ngôi nhà***.( Câu 9 TN )*** * Mô tả được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà***.( Câu 12 TN )*** |  | **2** |  |  |
| **1.3.**  **Ngôi nhà thông minh** | **Nhận biết:**   * Nêu được đặc điểm của ngôi nhà thông minh.   **Thông hiểu:**  Mô tả được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh. ***( ý 1 câu 2 tự luận )***  - Nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh ***( Câu 3 TN)***   * **Vận dụng** * Nhận diện được những dấu hiệu của ngôi nhà thông minhtrong thực tế***.( Câu 5 TN)*** |  | **2** | **1** |  |
| **1.4.**  **Sử dụng năng lượng trong gia đình** | **Nhận biết:**   * Trình bày được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả.   **Thông hiểu:**   * Giải thích được vì sao cần sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả. * **Vận dụng:** Đề xuất được những việc làm cụ thể để xây dựng thói quen sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả.   **Vận dụng cao:**  Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả***. ( Ý 2 câu 2 tự luận )*** |  |  |  | **1** |
| **2** | **II.Bảo quản và chế biến thực phẩm** | ***Thực phẩm và dinh dưỡng*** | **Nhận biết:**   * Nêu được một số nhóm thực phẩm chính. ***( ý 1 câu 3 tự luận)*** * Nêu được giá trị dinh dưỡng của từng nhóm thực phẩm chính.   **Thông hiểu:**   * Phân loại được thực phẩm theo các nhóm thực phẩm chính. ***( ý 2 câu 3)*** * Giải thích được ý nghĩa của từng nhóm dinh dưỡng chính đối với sức khoẻ con người. * **Vận dụng:** Đề xuất được một số loại thực phẩm cần thiết có trong bữa ăn gia đình. ***( Câu 1 TN )*** * Thực hiện được một số việc làm để hình thành thói quen ăn, uống khoa học ***( Câu 2 TN )*** | **1** | **1** | **2** |  |
| **Tổng** | | |  | **9** | **6** | **5** | **1** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trường THCS** ..........................  **Họ và Tên** : .................................  **Lớp** ............................................. | | **BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  Môn : Công nghệ 6  *Thời gian: 45 phút.* |
| **Điểm** | **Lời phê của thầy cô** | | |

**I. Trắc nghiệm (4đ):**

**Khoanh tròn vào đầu ý trả lời đúng nhất trong các câu sau**:

1. Trong các bữa ăn dưới đây bữa ăn nào đảm bảo tiêu chí của bữa ăn hợp lí ?
2. Rau muống xào, mướp xào giá đỗ , cơm trắng, canh cà rốt, su hào.
3. Trứng rán, canh cá nấu chua, cơm trắng, thịt ba chỉ luộc.
4. Canh cua nấu rau mùng tơi và mướp, rau muống xào, thịt kho, cà muối, cơm trắng
5. Cơm trắng, súp ngô, bánh mỳ kẹp thịt, sữa chua.
6. Người mới ốm dậy không nên ăn nhiều loại thực phẩm nào?
7. Thực phẩm giàu dinh dưỡng c. Thực phẩm dạng lỏng
8. Thực phẩm tẩm ướp , sấy khô d. Trái cây.
9. Buổi sáng em thức dậy, chiếc rèm cửa tự động kéo ra , đèn ngủ trong phòng tự tắt. Hoạt động tự động của đèn ngủ và rèm giúp ngôi nhà thông minh có đặc điểm gì?

a. Tính tiện ích. c. Tiết kiệm năng lượng.

b. An ninh, an toàn. d. Cả 3 đáp án trên.

1. Vì sao nhà ở của người miền núi thường được xây dựng theo kiểu kiến trúc nhà sàn?

a. Giúp tiết kiệm đất, tân dụng không gian theo chiều cao.

b. Giúp tránh ẩm thấp và thú dữ.

c. Giúp nhà có thể di động được khi có thiên tai , khi họ đi lao động.

d. Giúp tận dụng nguồn gỗ có ẵn từ thiên nhiên.

1. Khi có người lạ di chuyển trong nhà đèn tự động bật lên và chuông tự động kêu. Em hãy cho biết hệ thống điều khiển nào trong ngôi nhà thông minh đang hoạt động ?
2. An ninh, an toàn b. Chiếu sáng c. Kiểm soát nhiệt độ d. Điều khiển thiết bị gia dụng.
3. Trong các vật liệu xây dựng sau đây, vật liệu nào có sẵn trong thiên nhiên?
4. Gạch nung b. Cát. c. Kính. d. Thạch cao.
5. Vật liệu nào sau đây không dùng để xây tường nhà
6. Cát b. Gạch c. Ngói d. Xi măng
7. Công việc nào sau đây không thuộc bước thi công thô?
8. Làm móng nhà. b.Làm mái nhà. c. Sơn tường. d. Xây tường.
9. Hãy chỉ ra trình tự các bước chính trong xây dựng nhà ở?

a. Thi công thô, thiết kế, hoàn thiện.

1. Thiết kế, thi công thô, hoàn thiện
2. Thiết kế, hoàn thiện, thi công thô.
3. Thi công thô, hoàn thiện, thiết kế.
4. Trong các vật liệu sau, vật liệu nào là vật liệu nhân tạo?

a. Đất. b. Tre. c. Thép. d. Gỗ.

1. Thực phẩm tẩm ướp , sấy khô d. Trái cây.
2. Đê tạo ra vữa xây dựng người ta cần những vật liệu nào?

a. Cát, nước, xi măng. c. Nước, xi măng, đá nhỏ..

b. Sỏi, xi măng, cát d. Nước, xi măng, sỏi.

1. Trong xây dựng nhà ở, bước hoàn thiện gồm những công việc chính nào?

a. Trát, sơn tường b. Lắp khung cửa. C. Xây tường. D. Cán nền, làm mái.

1. Nhà ở có đặc điểm chung về:

a. Kiến trúc và màu sắc. c. Vật liệu xây dựng và cấu tạo.

1. Cấu tạo và phân chia khu vực chức năng. d. Kiến trúc và phân chia các khu vực chức năng.
2. Nhà ở có vai trò vật chất vì :

a. Nhà ở là nơi để con người nghỉ ngơi, tránh tác động xấu của thời tiết.

b. Nhà ở là nơi mọi người cùng nhau tạo niềm vui.

c. Nhà ở là nơi đem đến cảm giác thân thuộc cho con người.

d. Nhà ở là nơi đem đến cho con người cảm giác riêng tư.

1. Kiểu nhà nào sau đây thuộc kiến trúc nhà ở các khu vực đặc thù?

a. Nhà ở chung cư. b. Nhà nổi c. Nhà năm gian. d. Nhà mặt phố

1. Ở Việt Nam, nhà ở có mấy loại kiến trúc đặc trưng?

a. 1 b. 2 c. 3 d. 4

**II. Tự luận ( 6đ):**

**Câu 1 (1,0đ):** Ngôi nhà em đang ở thuộc kiểu kiến trúc nào? Nó có đặc điểm gì ?

**Câu 2 (2.5đ):** Em Hãy mô tả những đặc điểm của ngôi nhà thông minh? Theo em, trong ngôi nhà thông minh có thể thực hiện những biện pháp nào để sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng trong gia đình?

**Câu 3 (2,5 điểm):** Kể tên các nhóm thực phẩm chính? Lấy ví dụ về thực phẩm thuộc mỗi nhóm ?

***\* ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM***

**a. Trắc nghiệm.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. c** | **2. b** | **3. a** | **4. b** | **5. a** | **6. b** | **7. c** | **8. c** |
| **9. b** | **10. c** | **11. a** | **12. a** | **13. b** | **14. a** | **15. b** | **16. c** |

Mỗi câu đúng : 0,25 đ

**b. Tự luận.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Thang điểm** |
| Câu 1 | * Nêu đúng kiểu kiến trúc của gia đình mình * Trình bày được đặc điễm của ngôi nhà thông minh. | 0,5 điểm  0,5 điểm |
| Câu 2 | * Mô tả được ngôi nhà thông minh có 3 đặc điểm: * Tiện ích: Các thiêt bị được điều khiển từ xa và thiết bị có kết nối internet ; các hệ thống , thiết bị hoạt động dựa trên thói quen của người sử dụng. * An ninh, an toàn: Các thiết bị được lắp đặt sẽ cảnh báo tới chủ nhà các tình huống mất an ninh, an toàn qua đèn báo, chuông báo hay tin nhắn. * Tiết kiệm năng lượng: Các thiết bị sẽ điều khiển, giám sát việc sử dụng các nguồn năng lượng trong nhà và tận dụng nguồn năng lượng tự nhiên. * Trong ngôi nhà thông minh có thể thực hiện những biện pháp sử dụng tiết kiệm và hiệu quả trong gia đình. | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  1,0 điểm |
| 3 | * Kể tên được 5 nhóm thực phẩm chính * Lấy ví dụ cho từng nhóm thực phẩm | 1,5  1 điểm |